**Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa – Mẫu 6**

Là một trong những cây bút tiên phong của nền văn học hiện đại, nhà văn Nguyễn Minh Châu luôn dùng ngòi bút của mình để “đi tìm hạt ngọc ẩn sâu” trong tâm hồn con người. Điều này đã được thể hiện rõ thông qua tác phẩm “Chiếc thuyền ngoài xa”. Thông qua thiên truyện ngắn về câu chuyện của một gia đình làng chài ven biển quanh năm gắn bó với chiếc thuyền ngoài khơi xa, tác giả đã thể hiện những ý niệm triết lí sâu sắc về quan điểm nghệ thuật và quan niệm về cuộc đời, con người.

Trước hết, trong tác phẩm, tác giả đã xây dựng tình huống truyện độc đáo qua hai phát hiện của nghệ sĩ Phùng. Bàn về ý nghĩa của tình huống truyện, nhà văn Nguyễn Minh Châu từng phát biểu: "...những người cầm bút có cái biệt tài có thể chọn ra trong cái dòng đời xuôi chảy một khoảnh khắc thời gian mà ở đó cuộc sống đậm đặc nhất, chứa đựng nhiều ý nghĩa nhất, một khoảnh khắc cuộc sống... nhưng bắt buộc con người ở vào một tình thế phải bộc lộ ra cái phần tâm can nhất, cái phần ẩn náu sâu kín nhất, thậm chí có khi là khoảnh khắc chứa đựng cả một đời người, một đời nhân loại". Với quan điểm đó, ông đã xây dựng thành công tình huống truyện mang tính nhận thức, khám phá trước một hiện tượng đầy nghịch lí của cuộc sống qua việc phát hiện ra những nghịch lí của Phùng - người nghệ sĩ nhiếp ảnh luôn đi tìm cái đẹp. Sau những ngày “phục kích” ngoài bãi biển, Phùng đã bắt gặp một khoảnh khắc trời cho tuyệt đẹp về hình ảnh một chiếc thuyền ngoài xa ẩn hiện trong sương sớm: "Mũi thuyền in một nét mơ hồ loè nhoè vào ban sương mù trắng như sữa có pha đôi chút màu hồng hồng của ánh sương mai chiếu vào". Trong cảnh vào buổi sáng tinh mơ và chớm bình minh ấy, chiếc thuyền ngoài xa hiện lên “loè nhoè", mơ hồ như thực, như ảo. Đó quả thật là một khoảnh khắc tuyệt diệu như chính Phùng đánh giá: đó là một “cảnh đắt trời cho”: "Tất cả khung cảnh ấy nhìn qua những cái mắt lưới và tấm lưới nằm giữa hai chiếc gọng vó hiện ra dưới một hình thù y hệt cánh một con dơi”. Cảnh không chỉ có sự hài hoà giữa thiên nhiên và con người mà bức tranh đó còn hài hòa từ đường nét đến màu sắc, ánh sáng: "toàn bộ khung cảnh từ đường nét đến ánh sáng đều hài hòa và đẹp, một vẻ đẹp thực đơn giản và toàn bích". Vẻ đẹp tuyệt bích đó đã làm trái tim người nghệ sĩ rung động, thăng hoa, Phùng trở nên "bối rối, trong trái tim như có cái gì bóp thắt vào" và thể hiện cảm hứng triết lí về nghệ thuật. Khoảnh khắc bắt gặp tác phẩm nghệ thuật cũng chính là “khám phá chân lí của sự toàn thiện, khám phá thấy cái khoảnh khắc trong ngần của tâm hồn”.

Nhưng ngay sau đó, người nghệ sĩ lại chứng kiến một cảnh tượng trớ trêu và đầy nghịch lí diễn ra ngay từ chiếc thuyền ngư phủ đẹp như tranh vẽ. Đó là người chồng hùng hổ rút chiếc thắt lưng “chẳng nói chẳng rằng quất tới tấp vào lưng người đàn bà”. Người phụ nữ cao lớn với những đường nét thô kệch không hề kêu lên một tiếng, chỉ cam chịu trước trận đòn roi của chồng mà không hề chống trả, cũng không hề tìm cách chạy trốn. Khung cảnh đó hiện lên khiến Phùng ngỡ ngàng và cay đắng nhận ra: đằng sau vẻ đẹp toàn bích của thiên nhiên là cảnh đời đen tối, đằng sau cái vẻ đẹp thơ mộng của chiếc thuyền ngoài xa chính là bi kịch bạo lực gia đình. Sau khi chứng kiến, Phùng đã có những suy ngẫm về hiện thực gồ ghề, ngang trái và gai góc ẩn chứa bên trong cuộc sống của con người.

Hai phát hiện đầy sự mâu thuẫn, nghịch lí về cảnh chiếc thuyền ngoài xa tuyệt bích và cảnh bạo lực gia đình đã khiến Phùng - người nghệ sĩ luôn đi tìm cái đẹp trăn trở, suy tư. Và người đàn bà hàng chài và câu chuyện đời tự kể đã giúp Phùng tìm ra lời giải đáp cho những suy ngẫm của mình. Xuất hiện tại tòa án huyện, người phụ nữ đã có những lí giải sâu sắc khiến Phùng và Đẩu “vỡ nhẽ” ra nhiều điều. Người phụ nữ thô kệch, thô mộc, xấu xí đó lại ẩn chứa những vẻ đẹp đáng quý của sự vị tha, nhẫn nhục chịu đựng cùng đức hi sinh cao cả. Khi được mời đến tòa án huyện, ban đầu, chị sợ sệt, lúng túng, tìm đến một góc tường để ngồi với những hành động dè chừng và cẩn thận. Chị rón rén ngồi vào chiếc ghế mà Đẩu mời. Trái với dự đoán của Phùng và Đẩu, khi được đưa ra lời khuyên về việc “bỏ chồng”, người đàn bà lại “van xin” chính quyền đừng bắt chị rời bỏ người chồng vũ phu: “Quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó”. Hành động kiên quyết không bỏ chồng bằng mọi giá ẩn chứa nhiều nghịch lí khiến Phùng và Đẩu không giấu nổi sự bất ngờ. Dù phải chịu đựng những trận đòn roi tàn nhẫn: “Ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng” nhưng chị vẫn cam chịu, nhẫn nhục. Vậy điều gì đã khiến người đàn bà khốn khổ ấy kiên quyết không rời bỏ người chồng hung bạo? Từ cách xưng hô: “con, quý tòa” của kẻ thiếu tự tin, bị động, yếu thế, chị đã thay đổi thành vị thế chủ động, bình đẳng qua cách xưng hô “chị, các chú” để lí giải về lí do “đừng bắt tôi bỏ nó”. Câu chuyện bắt đầu từ việc chị vốn là người đàn bà xấu xí, không ai cưới hỏi, chính người đàn ông đã chấp nhận cưu mang và cho chị một gia đình. Bằng sự đồng cảm, chị còn đưa ra những lí lẽ để giải thích cho những hành động vũ phu của người chồng: đám đàn bà đẻ nhiều quá, mà thuyền lại chật, và gia đình làng chài trên biển cần có một người đàn ông để chèo chống và trên thuyền cũng có những phút giây đầm ấm, vui vẻ và hạnh phúc bên nhau. Thậm chí, để biện minh cho hành động tàn bạo của người chồng, người đàn bà còn tự nhận trách nhiệm về mình: giá đẻ ít đi. Với tâm thế của một người từng trải và có hiểu biết nói với người đang lắng nghe, người đàn bà bộc bạch: “là bởi vì các chú không phải là đàn bà, chưa bao giờ các chú biết nỗi vất vả của một người đàn bà trên một chiếc thuyền không có đàn ông”. Qua câu chuyện của người đàn bà, độc giả có thể thấy được tấm lòng vị tha cùng bản năng hi sinh của một người mẹ luôn sống vì con chứ không sống vì mình. Người đàn bà hàng chài ít nhiều mang vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam. Hình tượng người đàn bà hàng chài với số phận đau khổ, bất hạnh cùng tính cách vị tha, nhân hậu, am hiểu lẽ đời chính là sự lí giải cho hiện thực đời sống nghịch lí mà Phùng và Đẩu “không thể hiểu được”.

Như vậy, “Chiếc thuyền ngoài xa” đã thể hiện rõ sự chuyển biến về khuynh hướng sáng tác cùng quan điểm nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Minh Châu. Trước năm 1975, những tác phẩm thời chiến của ông được sáng tác theo cảm hứng sử thi lãng mạn mang vẻ đẹp rực rỡ. Sau năm 1975, hòa chung với nhịp sống mới của nhân dân, dân tộc, nhà văn đã hướng ngòi bút của mình khám phá những giá trị nhân bản đời thường qua cảm hứng mang tính chất triết luận. Thiên truyện ngắn “Chiếc thuyền ngoài xa” khép lại nhưng bóng hình người đàn bà hàng chài vẫn ẩn hiện sau chiếc thuyền chài ngư phủ trong sương sớm và để lại ấn tượng khó phai mờ trong lòng độc giả về bản chất con người trong cuộc mưu sinh.